

Những lưu ý khi đăng ký tham dự thi TOCFL

1. Về thời gian đăng ký thi, thời gian thi TOCFL các bạn vui lòng tham khảo tại website: <https://tocfl.sc-top.org.tw/zoom/index.php>
2. Theo quy định, **trong 1 tháng mỗi bạn thí sinh chỉ được đăng ký thi duy nhất 1 lần**, bạn thí sinh nào đăng ký từ 2 lần trở lên trong 1 tháng sẽ bị hủy bỏ tư cách thi của những lần đăng ký phía sau.
3. Văn phòng không nhận đăng kí thi trực tiếp. Các bạn thí sinh vui lòng đăng kí thi trực tuyến qua website: <https://tocfl.sc-top.org.tw/zoom/index.php>
4. Sau khi hoàn tất đăng kí, thí sinh hoàn tất phí thi và chụp ảnh giấy tờ chứng minh chuyển khoản, gửi tới địa chỉ email: tweduvn@gmail.com. Khi gửi mail, phần chủ đề vui lòng ghi rõ họ tên, ngày tháng năm sinh, ngày thi của thí sinh.

Tên tài khoản: TECOVN-EDU

Số tài khoản: 962880000833

Ngân hàng: Ngân hàng Thương Mại Taipei Fubon – Chi nhánh Hà Nội

Phí đăng ký dự thi: 700,000 đồng

5. Trong vòng 3 ngày kể từ ngày đăng kí, nếu thí sinh không hoàn tất thủ tục nộp phí, hệ thống tự động xóa đơn đăng kí mà không cần thông báo trước cho thí sinh.
6. Mọi thắc mắc về kì thi TOCFL vui lòng liên hệ số: (024)38335501 máy lẻ 8459, hoặc qua địa chỉ email: tweduvn@gmail.com
7. Kết quả thi sẽ có ngay sau khi các bạn hoàn thành bài thi trên máy tính.
8. Bảng điểm và chứng chỉ chính thức sẽ có sau **4-6 tuần** kể từ ngày thi (thời gian nhanh chậm sẽ phụ thuộc vào tiến độ bên Đài Loan, văn phòng chúng tôi từ chối trả lời mọi thắc mắc liên quan đến ngày chính xác được nhận chứng chỉ).
9. Thời gian nhận chứng chỉ và bảng điểm sẽ được chúng tôi update trên website chính thức: <https://tweduvn.org/vi/tin-trang-chu/>

華語文能力測驗考試規則

Các quy định của kỳ thi TOCFL

● 進場注意事項 Trước khi vào phòng thi

- ◆ 請攜帶附有照片的護照或國民身份證正本到試場參加考試。如果沒有護照或國民身份證正本，請提出附有照片的雙證件正本，但姓名必須與報名資料一致。如果沒有帶身分證件正本，將無法參加考試，且不能要求延考或退費。

Thí sinh dự thi cần mang theo **bản gốc** hộ chiếu hoặc chứng minh thư nhân dân. Nếu không có **bản gốc** hộ chiếu hoặc chứng minh thư nhân dân, thí sinh có thể xuất trình **bản gốc** hai loại giấy tờ có ảnh khác (bằng lái xe, thẻ bảo hiểm...), với điều kiện họ tên trong giấy tờ phải trùng khớp với tên khi đăng ký dự thi. Những thí sinh không có giấy tờ tùy thân sẽ **không được dự thi**, không được hoãn thi tới đợt sau, đồng thời không được nhận lại phí đăng ký dự thi.

- ◆ 考試當天請一定要準時進入試場，遲到超過十分鐘就不可以進場（以考場時鐘為準）。因故遲到而無法參加考試者，不得要求延考或退費。

Thí sinh phải đến phòng thi đúng giờ, đến muộn **quá 10 phút** sẽ không được vào phòng thi (lấy đồng hồ của phòng thi làm chuẩn). Những thí sinh không được dự thi vì lý do đến muộn sẽ không được hoãn thi tới đợt sau, không được nhận lại phí đăng ký dự thi.

- ◆ 考試當天請不要帶貴重物品，試場不負責保管責任。

Khi đi thi, bạn không được mang bất kỳ thứ gì quý giá. Các trung tâm tổ chức thi không chịu trách nhiệm về tài sản, đồ đạc cá nhân của thí sinh.

- ◆ 進入試場前，請關閉行動電話及相關電子產品，並取消鬧鈴設定。

Trước khi vào phòng thi, thí sinh phải tắt hết điện thoại di động và tất cả các thiết bị điện tử, đồng thời hủy chế độ báo thức.

- ◆ 進入試場前，請先查看試場門口的座號表，確定自己的座位號碼，並按照座位號碼入座。

Tìm số ghế của mình trên sơ đồ ghế ngồi dán trên cửa ra vào trước khi vào phòng thi. Ngồi vào đúng vị trí của mình theo số đã sắp xếp.

- ◆ 除了身分證件和應試用品（鉛筆、橡皮擦）以外，隨身物品請放在指定的地方，不可以放在座位四周。

Ngoài giấy tờ tùy thân, bút chì và tẩy, những vật dụng khác cần để đúng nơi quy định, không được để xung quanh chỗ ngồi thi.

- ◆ 試場內不能吸煙、飲食、嚼食口香糖或攜帶飲料及白開水入座。

Không được phép hút thuốc, ăn uống, nhai kẹo cao su hoặc mang theo đồ ăn uống vào trong phòng thi.

● 考試期間注意事項 Trong thời gian làm bài thi

- ◆ 入座後，請將身分證件放在桌上，並檢查測驗專用紙上自己的名字是否正確，如果有錯誤，請在點名時跟監試人員反應。

Sau khi vào chỗ, thí sinh đặt chứng minh thư/ hộ chiếu lên mặt bàn, đồng thời kiểm tra họ tên trên phiếu làm bài thi của mình có chính xác không. Sau đó giám thị sẽ đến từng bàn điểm danh và yêu cầu thí sinh đánh

dấu vào phiếu điểm danh. Nếu phần họ tên có sai sót, thí sinh có thể thông báo cho giám thị để trực tiếp sửa chữa họ tên trong phiếu điểm danh.

- ◆ 已經進入試場參加考試的考生，必須等到閱讀測驗說明影片開始後，才能夠去洗手間或交卷。
Sau khi vào phòng thi, thí sinh cần đợi cho đến khi kết thúc phần thi nghe và nghe xong hướng dẫn phần thi đọc thì mới được nộp bài thi hoặc ra ngoài đi vệ sinh.
- ◆ 測驗中沒有休息時間，如果因為身體不舒服或是要去洗手間，造成測驗時間不夠，也必須在規定的考試時間內結束考試。
Trong thời gian làm bài thi sẽ không có giờ nghỉ giải lao. Thí sinh phải kết thúc bài thi đúng giờ ngay cả khi thí sinh được phép rời khỏi phòng thi vì những lý do đặc biệt.
- ◆ 考試時，行動電話及相關電子產品不可以發出任何聲音或振動，如果有違規情況，將取消考試資格。
Trong thời gian thi, nếu điện thoại di động hoặc các thiết bị khác đồ chuông, rung hoặc gây tiếng ồn, tùy theo mức độ vi phạm, thí sinh có thể bị hủy kết quả thi.
- ◆ 考生不可以左顧右盼、相互交談，影響考試秩序將取消考試資格。
Không nhìn quanh, không thảo luận về bài thi, không làm ồn hoặc gây ra bất kỳ sự náo loạn nào trong thời gian làm bài thi. Nếu vi phạm, thí sinh sẽ bị mời ra khỏi phòng thi và kết quả bài thi sẽ bị hủy.
- ◆ 若發現有人頂替代考，考生與代考者，會被要求離開試場並取消考試資格，二年內不得再報名參加本測驗。
Nếu thí sinh cố ý làm hộ bài thi cho một người khác, hoặc nhờ người khác thi hộ cho mình, thì cả hai sẽ không được phép tham dự kỳ thi TOCFL trong hai năm.
- ◆ 考試時，嚴格禁止以文字、錄音或其他形式，複製考試內容，如果有違規情況，會被要求離開試場並取消考試資格，二年內不得再報名參加本測驗。
Nghiêm cấm sao chép lại đề thi dưới mọi hình thức. Nếu vi phạm, sẽ bị tước quyền thi và buộc rời khỏi phòng thi. Trong vòng 2 năm sau đó không được ghi danh đăng ký dự thi.
- ◆ 考生如有作弊或其他違規情況，或有不服監試人員指示者，監試人員可以要求考生離開試場並取消考試資格。
Nếu thí sinh gian lận, vi phạm các qui định khác hoặc không tuân thủ hướng dẫn của giám thị, thí sinh sẽ bị mời ra khỏi phòng thi và kết quả bài thi sẽ bị hủy.
- ◆ 華語文能力測驗採電腦考試，測驗中途若發生網路中斷、電腦故障或人為操作不當等，造成題目無法完整播放呈現、跳題、測驗系統暫停或登出之情形，考生應立即舉手通知監試人員處理，請考生於現場稍待，勿自行離開，並配合監試人員之處理方式。待問題排除後，重新以考生專屬測驗帳號，或監考人員提供之備用帳號登入後，即可接續先前測驗進度，繼續完成測驗，並不影響先前成績計算，考生不得以測驗中斷為由向本會或監考人員請求重測、退費、損害賠償或為其他請求或任何主張。
Kỳ thi Năng lực Hoa ngữ sử dụng hình thức thi trên máy tính, trong quá trình thi nếu xảy ra tình trạng do mất kết nối mạng Internet, sự cố máy tính hoặc do thao tác của người dùng không chính xác, khiến cho câu hỏi không thể hiển thị hoàn chỉnh, bị nhảy câu, hệ thống làm bài thi tạm dừng, hoặc bị đăng xuất ra khỏi hệ thống, thí sinh phải ngay lập tức giơ tay thông báo cho giám thị để xử lý, thí sinh chờ tại chỗ, không được tự động rời khỏi vị trí thi, và phối hợp theo cách thức giải quyết của giám thị. Sau khi giải quyết xong sự cố, thí sinh vẫn sử dụng tài khoản thi ban đầu của mình, hoặc tài khoản dự phòng do giám thị cung cấp đăng nhập lại vào hệ thống và tiếp tục làm bài thi theo tiến độ ban đầu, việc này sẽ không ảnh hưởng đến việc tính toán thành tích thi của thí sinh. Thí sinh không được vì lý do kỳ thi bị gián đoạn, yêu cầu Ủy ban chúng tôi hoặc giám thị cho mình thi lại, hoàn trả lệ phí thi, bồi thường thiệt hại hoặc những yêu cầu khác.

- ◆如遇停電等不可抗拒之因素需中止考試時，本會將另安排其他考試時間及場地，並公布相關考試訊息，進行補考。若考生無法配合補考時間，可向本會申請退費。

Khi kỳ thi buộc phải dừng lại do những nguyên nhân bất khả kháng như mất điện, Ủy ban chúng tôi sẽ sắp xếp lịch thi và địa điểm thi khác, và sẽ công bố thông tin liên quan đến kỳ thi, tiến hành tổ chức thi lại cho thí sinh. Nếu thí sinh không thể sắp xếp thi bù theo thời gian được sắp xếp, thí sinh có thể đưa ra yêu cầu với Ủy ban chúng tôi để xin hoàn trả lệ phí thi.

● 考試結束注意事項 Sau kỳ thi

- ◆當考生完成測驗時，電腦螢幕即顯示該次測驗成績，但若考生在測驗過程中改以備用帳號登入應試，該成績不具參考價值。正式成績請以本會報名系統公告之測驗成績及通過等級為準。

Sau khi thí sinh hoàn thành bài thi, màn hình máy tính sẽ lập tức hiển thị thành tích thi của thí sinh. Tuy nhiên nếu trong quá trình thi thí sinh phải chuyển sang sử dụng tài khoản dự bị để đăng nhập vào hệ thống thi, thành tích thi này sẽ không có giá trị tham khảo. Thành tích thi và cấp thi qua chính thức là kết quả được Ủy ban chúng tôi công bố trên hệ thống đăng ký dự thi.

- ◆結束考試後請立即離開試場，如有違規情況，將取消考試資格，二年內不得再報名參加本測驗。

Sau khi nộp bài thi cần nhanh chóng rời khỏi phòng thi. Nếu vi phạm sẽ bị hủy bài dự thi, và tước quyền đăng ký dự thi trong 2 năm kế tiếp.

- ◆出場後，不得在試場附近逗留或大聲講話。

Sau khi thi, nghiêm cấm thí sinh tụ tập, thảo luận hoặc trao đổi về bài thi, hoặc giúp đỡ các thí sinh khác dưới bất kỳ hình thức nào.

- ◆如有本測驗未列之其他作弊、不良意圖之行為，或影響考試公平、考生權益之事項，及其他特殊情況時，得由監試人員予以登記，再由本會依其情節輕重予以處理。

Ủy ban chỉ đạo cho kỳ thi TOCFL – Hoa ngữ có quyền thực hiện tất cả các hành động cần thiết đối với những hành vi gây rối hoặc không tuân thủ quy định của kỳ thi hoặc hướng dẫn của giám thị trong kỳ thi.

- ◆本會保有各項規定文字之最後解釋權。

Ủy ban chúng tôi có quyền giải thích cuối cùng với tất cả nội dung quy định.